TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC Z - CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2026/HNGĐ-ST
Ngày: 23 – 01 – 2026
V/v "Xin ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC Z - CÀ MAU

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Hân
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Võ Thanh Liêm
Bà Vũ Thị Mỹ L

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Trần Đình Chưởng, là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực Z - Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 23 tháng 01 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực Z - Cà Mau, tỉnh Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 380/2025/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2025 về việc "Xin ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 2451/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2025 giữa các đương sự.

- *Nguyên đơn*: Chị **Lê Thảo L**, sinh năm: 2000; Căn cước số: 096300012091, cấp ngày 26/3/2025. (xin vắng mặt)

Đăng ký thường trú: Khóm A, phường B, tỉnh Cà Mau.

Địa chỉ cư trú: Khóm A, phường B, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn*: Anh **Huỳnh Minh Nh**, sinh năm: 2000; Căn cước công dân số: 096200010486, cấp ngày 14/8/2021. (vắng mặt)

Đăng ký thường trú: Phường An, tỉnh Cà Mau.

Địa chỉ cư trú: Khóm A, phường B, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 27/11/2025, bổ sung trong quá trình giải quyết vụ án, chị Lê Thảo L trình bày và xác định yêu cầu như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Huỳnh Minh Nh tự nguyện chung sống với nhau, đến năm 2020 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A, thành phố C, tỉnh Cà Mau (Giấy chứng nhận kết hôn số 47/2020 ngày 06/7/2020). Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, không còn tiếng

nói chung, thu nhập không đủ chi tiêu trong cuộc sống gia đình nhưng chị và anh Nh không thống nhất được cách giải quyết trong việc tạo thu nhập, vợ chồng thường xuyên cải nhau. Chị và anh L nhiều lần cố gắng hòa giải nhưng không đạt kết quả. Mâu thuẫn ngày càng trầm trọng không giải quyết được. Chị và anh Nh đã không còn chung sống với nhau từ tháng 10/2025. Chị L xin ly hôn và xác định dù Tòa án không chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị thì chị cũng không tiếp tục chung sống vợ chồng với anh Nh.

- Về con chung: Chị và anh Huỳnh Minh Nh có 02 người con chung là Huỳnh Lê Gia B1, sinh ngày 24/11/2018 và Huỳnh Lê Gia Ph1, sinh ngày 24/11/2022. Hiện chị đi làm xa ở tỉnh khác, không có điều kiện chăm sóc các con, chị giao hai con chung cho anh Nh chăm sóc, nuôi dưỡng; chị tự nguyện cấp dưỡng nuôi hai con, mỗi người con 2.000.000 đồng/tháng đến khi con đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

Đối với anh Huỳnh Minh Nh: Toà án đã thông báo cho anh Nh về việc thụ lý vụ án, thông báo cho anh Nh đến Tòa án để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; nhiều lần triệu tập anh Nh đến Tòa án để tham gia phiên tòa xét xử vụ án nhưng anh Nh vẫn vắng mặt, cũng không gửi cho Tòa án văn bản trình bày ý kiến của anh đối với yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thảo L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về tố tụng dân sự: Quan hệ hôn nhân giữa chị Lê Thảo L và anh Huỳnh Minh Nh có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Nay chị L xin ly hôn. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân. Anh Nh cư trú tại phường B, tỉnh Cà Mau nên Tòa án nhân dân khu vực Z - Cà Mau thụ lý giải quyết. Anh Nh đã được triệu tập đến Tòa án để tham gia phiên tòa xét xử vụ án đến lần thứ hai mà anh Nh vẫn vắng mặt. Chị L yêu cầu Tòa án xét xử vụ án vắng mặt chị L. Do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt chị L và anh Nh theo quy định pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Xét thấy chị Lê Thảo L và anh Huỳnh Minh Nh chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật nên hôn nhân của chị L và anh Nh được pháp luật công nhận. Chị L trình bày thời gian chị và anh Nh chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn không giải quyết được; chị và anh Nh không còn chung sống đời sống vợ chồng, hôn nhân không còn hạnh phúc, chị xin ly hôn và xác định dù Tòa án không chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị thì chị cũng không tiếp tục chung sống với anh Nh. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn của chị L và anh Nh xảy ra nhưng không ai có giải pháp hiệu quả để giải quyết mâu thuẫn, hàn gắn mối quan hệ vợ chồng. Anh Nh đã được thông báo đến Tòa án để tham gia hòa giải, được triệu tập đến Tòa án tham gia phiên tòa xét xử vụ án nhiều lần nhưng anh Nh vẫn vắng mặt; anh Nh cũng không gửi cho Tòa án văn bản trình bày ý kiến của anh đối với yêu cầu khởi kiện của chị L. Điều đó thể hiện anh Nh không có ý thức hàn gắn quan hệ vợ chồng với chị L. Chị L và anh Nh không còn chung sống đời sống vợ chồng.

Nên dù có duy trì hôn nhân của chị L và anh Nh về mặt pháp lý thì mục đích hôn nhân của anh, chị cũng không đạt được. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lê Thảo L.

[3] Về con chung: Chị L xác định chị và anh Nh có 02 người con chung là Huỳnh Lê Gia B1, sinh ngày 24/11/2018 và Huỳnh Lê Gia Ph1, sinh ngày 24/11/2022. Chị L trình bày chị không có điều kiện chăm sóc các con do chị đang làm việc tại tỉnh xa nên chị giao hai con chung cho anh Nh chăm sóc, nuôi dưỡng; chị tự nguyện cấp dưỡng nuôi hai con, mỗi người con 2.000.000 đồng/tháng đến khi con đủ 18 tuổi. Anh Nh không có ý kiến phản đối đề xuất của chị L về con chung của anh, chị; anh Nh cũng không đặt ra yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Do đó có căn cứ chấp nhận yêu cầu, đề xuất và sự tự nguyện cấp dưỡng nuôi con của chị L, giao con chung của chị L và anh Nh cho anh Nh trực tiếp nuôi dưỡng. Chị L không trực tiếp nuôi con, có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định pháp luật.

[4] Về tài sản chung: Chị L xác định không có. Anh Nh không yêu cầu giải quyết về tài sản chung nên không xem xét.

[5] Về nợ chung: Chị L xác định không có. Không ai yêu cầu về nợ chung nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Án phí dân sự sơ thẩm: Chị L là nguyên đơn và là người có nghĩa vụ cấp dưỡng nên phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Căn cứ các Điều 147, 227, 228, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1 - Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Lê Thảo L về việc xin ly hôn anh Huỳnh Minh Nh.

2 - Về con chung: Giao con chung của chị Lê Thảo L và anh Huỳnh Minh Nh là Huỳnh Lê Gia B1, sinh ngày 24/11/2018 và Huỳnh Lê Gia Ph1, sinh ngày 24/11/2022 cho anh Huỳnh Minh Nh trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Lê Thảo L cấp dưỡng nuôi hai con chung, mỗi người con 2.000.000 đồng/tháng đến khi con đủ 18 tuổi. Chị L có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3 - Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

4 - Về nợ chung: Không ai yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

5 - Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình chị Lê Thảo L phải chịu 300.000 đồng. Án phí cấp dưỡng chị Lê Thảo L phải chịu 300.000 đồng. Ngày 27/11/2025 chị Lê Thảo L đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng tại Thi hành

án dân sự tỉnh Cà Mau (biên lai số 0005491). Đối trừ, chuyển thu nộp ngân sách Nhà nước 300.000 đồng. Chị Lê Thảo L còn phải nộp thêm 300.000 đồng khi bản án có hiệu lực.

6 - Về quyền kháng cáo: Chị Lê Thảo L, anh Huỳnh Minh Nh có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực Z - Cà Mau;
- THADS tỉnh Cà Mau;
- UBND phường B, tỉnh Cà Mau.
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ; Văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Ngọc Hân